

Số: 567/ĐL - LN

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 10 năm 2023

ĐIỀU LỆ
THI ĐẤU CÁC MÔN THỂ THAO HỌC SINH QUẬN NAM TỪ LIÊM
NĂM HỌC 2023 - 2024

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, duy trì và đẩy mạnh phong trào tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông, nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Đánh giá công tác giáo dục thể chất phát hiện năng khiếu, tài năng thể thao học sinh trong các nhà trường trên địa bàn Quận.

- Tuyển chọn VĐV vào đội tuyển của Quận tham dự giải học sinh thành phố năm học 2023 - 2024

2. Yêu Cầu:

- Trong năm học 2023 - 2024 hiệu trưởng các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn Quận chỉ đạo tổ chức thi đấu, tuyển chọn đội tuyển của trường và tham dự chung kết tại Quận.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TĐTT và chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đối tượng dự thi:

- Tất cả các học sinh trong năm học 2023 - 2024 hiện đang học tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn Quận Nam Từ Liêm (Gồm các trường công lập và ngoài công lập)

2. Đối tượng không được dự thi:

Các vận động viên đạt huy chương cá nhân cấp quốc gia, quốc tế từ năm 2022 trở lại đây.

3. Lứa tuổi thi đấu:

- Cấp Tiểu học: Sinh từ năm 2013 trở lại đây.

- Cấp THCS: Sinh từ năm 2009 - 2012.

III. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Danh sách thi đấu



- Danh sách đăng ký học sinh phải có xác nhận của nhà trường.
- Phải ghi rõ họ và tên, giới tính, ngày, tháng, năm sinh, lứa tuổi, mã định danh học sinh và nội dung thi đấu.

*** Đăng ký kèm theo các thủ tục thi đấu như sau:**

- Phiếu thi đấu có dán ảnh 3x4 đóng dấu giáp lai và đủ chữ ký.
- Chứng nhận đủ sức khỏe tham gia thi đấu của bác sỹ.
- Bản sao giấy khai sinh có công chứng (*Nếu cần thiết sẽ trình BTC để kiểm tra*)

2. Phiếu thi đấu: (kèm theo)

Lưu ý: Không chấp nhận phiếu thi đấu không đúng mẫu của Ban tổ chức

IV. NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC:

1. Nội dung thi đấu:

Trung tâm Văn hóa - Thông tin & Thể thao và phòng GD&ĐT Quận phối hợp tổ chức 09 môn thể thao dành cho học sinh năm học 2023 - 2024 cấp tiểu học và THCS như sau: Cờ vua, Cờ tướng, Điền kinh, Taekwondo, Cầu lông, Bóng đá mini, Aerobic, Bóng rổ, Bơi.

2. Quy trình tổ chức thi đấu:

- Thi đấu cấp trường: Từ tháng 9/2023 đến 10/2023
- Thi đấu cấp Quận: Từ tháng 10/2023 đến 12/2023
- Thi đấu cấp Thành phố: Từ tháng 01/2024 đến 04/2024
- Các cuộc thi đấu cấp Quận chỉ tổ chức các môn thi, nội dung thi có từ 03 đơn vị đăng ký trở lên (*Nếu có 03 VĐV, 03 đôi hoặc 03 đội thi đấu BTC chỉ trao 01 giải Nhất và 01 giải Nhì, ở nội dung thi đấu loại trực tiếp có từ 06 VĐV trở lên BTC sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba*).

- Quận chỉ tổ chức 09 môn thi chung kết, còn một số môn khác Quận sẽ tuyển chọn VĐV tham dự thi đấu thành phố ở các bộ môn: Karate, Đá cầu, Bóng bàn, Judo, Wushu, Khiêu vũ thể thao, Silat, Vovinam, võ cổ truyền... Các trường có VĐV trong các môn không tổ chức thi đấu tại Quận, đề nghị trường đăng ký và báo cáo với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao để tuyển chọn VĐV tham dự giải tại thành phố.

- Thời gian, địa điểm họp và thi đấu của từng môn (*Có lịch cụ thể kèm theo*)
- VĐV thi đấu phải có trang phục thể thao, trang phục bảo hiểm cá nhân theo quy định của từng môn.

3. Các quy định khác

Bất kể thời tiết thế nào các đơn vị phải có mặt trước thời gian thi đấu là 30 phút. Nếu chậm 15 phút thì coi như đội đó bỏ cuộc.

V. KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

1. Khen thưởng:

Ban tổ chức sẽ trao giải thưởng cho các VĐV, đơn vị đạt thứ hạng cao ở các nội dung thi đấu cá nhân và đồng đội cũng như toàn đoàn của từng môn.

2. Kỷ luật:

- Cá nhân, đơn vị vi phạm điều lệ và những quy định của BTC, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu và BTC sẽ xem xét đánh giá kết quả thi đua đối với đơn vị vi phạm, có hình thức xử lý đối với cán bộ phụ trách. *(Nếu VĐV hoặc đơn vị vi phạm điều lệ giải về nhân sự hoặc bỏ cuộc không có lí do chính đáng BTC sẽ không cho tham dự giải trong 02 năm tiếp theo).*

3. Kinh phí:

- Các đơn vị tham dự giải tự lo kinh phí đi lại, bồi dưỡng tập luyện và thi đấu cho VĐV của đơn vị mình.

- Ban tổ chức chịu trách nhiệm về điều kiện tổ chức, thi đấu, giải thưởng.

CHƯƠNG II

ĐIỀU LỆ THI ĐẤU CÁC MÔN

I. MÔN ĐIỀN KINH

- **Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định tại mục II và III chương I**

* **Nội dung:**

1. Cấp Tiểu học:

- Thi đấu ở 05 nội dung:

+ Chạy 60m (Nam, nữ)

+ Bật xa tại chỗ (Nam, nữ)

+ Chạy 200m (Nam, nữ)

+ Tiếp sức

Đồng đội nữ: 8 x 50m (8VĐV)

Đồng đội nam: 8 x 50m (8VĐV)

2. Cấp THCS:

+ Lứa tuổi: 11 - 14 tuổi (sinh 2009 - 2012)

* **Nội dung thi đấu:**

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, Nhảy xa, Nhảy cao, Tiếp sức 4 x 100m.

- Nam: Chạy 100m, 200m, 400m, 1500m, Nhảy xa, Nhảy cao, Tiếp sức 4 x 100m.

3. Thể thức thi đấu:

- Thi đấu cá nhân, đồng đội tiếp sức.

4. Số lượng VĐV dự thi:

Mỗi nhóm tuổi các trường được đăng ký ở nội dung cá nhân là 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ và 01 đội tiếp sức, mỗi VĐV được tham dự tối đa 03 nội dung (Kể cả nội dung tiếp sức)

5. **Luật thi đấu:** Áp dụng theo luật Điền kinh hiện hành do Cục TDTT ban hành năm 2006.

6. Khen thưởng:

- Cá nhân: Trao giải Nhất - Nhì - Ba cho từng nội dung thi đấu.

- Đồng đội: Xếp theo Nhất, Nhì, Ba của các lứa tuổi và nội dung tiếp sức Đồng đội nam, Đồng đội nữ.

- Toàn đoàn: Giải toàn đoàn được tính lần lượt theo tổng số giải Nhất - Nhì - Ba các nhóm tuổi và nội dung thi đấu. Ban tổ chức sẽ trao giải Nhất - Nhì - Đồng giải Ba cho 02 khối (Cấp Tiểu học - cấp THCS)

II. MÔN TAEKWONDO

A. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định mục II và III chương I

1. Đối với VĐV: Hồ sơ phải đảm bảo theo quy định tại mục II và III

+ Ngoài ra còn phải đảm bảo những giấy tờ sau:

- Giấy ghi ý kiến của gia đình và HLV đồng ý cho thi đấu.
- Có võ phục Taekwondo hợp lệ.
- Phải có trang thiết bị bảo hộ cá nhân như: (Ổng tay, ống chân, kukio, bịt răng)
- Mỗi VĐV phải nộp 01 ảnh 3 x 4.
- Có chuyên môn từ cấp 8 trở lên.

2. Đối với HLV và Trợ lý:

- Đầu tóc phải gọn gàng, trang phục quần áo, giày thể thao trong quá trình thi đấu.

B. Nội dung thi đấu:

1. Hạng cân thi đấu:

- Cấp tiểu học:

+ Nữ: 25kg, 27kg, 30kg, 33kg, 37kg, trên 37kg.

+ Nam: 26kg, 28kg, 31kg, 34kg, 38 kg, trên 38 kg.

- Cấp THCS:

+ Nữ: 29kg, 33kg, 37kg, 41kg, 44kg, 47kg, 51kg, 55kg, 59kg, trên 59 kg.

+ Nam: 33kg, 37kg, 41kg, 45kg, 49kg, 53kg, 57kg, 61kg, 65kg, trên 65kg.

- Quyền:

+ Cấp tiểu học:

Cá nhân: Bài số 4, 5 (Nam, nữ)

Đôi nam nữ: Bài số 3, 4

Quyền sáng tạo cá nhân (Nam, nữ)

+ Cấp THCS:

Cá nhân: Bài số 6, 7 (Nam, nữ)

Đôi nam nữ: Bài số 4, 5

Quyền sáng tạo cá nhân (Nam, nữ)

2. Số lượng VĐV:

- Mỗi đơn vị được cử 01 VĐV nam - 01 VĐV nữ tham dự mỗi nội dung đôi kháng và quyền cá nhân (Cấp THCS: Nếu thiếu cân sẽ không được đánh xuống cấp Tiểu học).

- Mỗi đơn vị được cử 01 đôi VĐV (01 nam - 01 nữ thi nội dung đôi nam nữ)

3. Luật thi đấu:

- Thi đấu đối kháng loại trực tiếp ở mỗi hạng cân WTF.
- Thời gian thi đấu: 3 hiệp x 1 phút, nghỉ giữa hiệp 45 giây

4. Khen thưởng:

- Cá nhân và đồng đội quyền: Trao giải Nhất - Nhì - Ba cho các nội dung thi đấu (Đồng giải Ba cho các nội dung có 6 VĐV trở lên)
- Toàn đoàn: Giải toàn đoàn được tính lần lượt theo tổng số giải Nhất - Nhì - Ba các nhóm tuổi và nội dung thi đấu. Ban tổ chức sẽ trao giải Nhất - Nhì - Đồng giải Ba cho 02 khối (Cấp TH - cấp THCS)

III. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định mục II và III chương I

2. Nội dung thi đấu: Thi đấu cá nhân và đồng đội

* Giải được chia thành 06 hạng tuổi cho cả Nam - Nữ

- **Cấp Mầm non:** Các VĐV sinh từ năm 2018 trở về đây

- Cấp Tiểu học:

+ Lứa tuổi 6	Sinh năm: 2017
+ Lứa tuổi 7 - 8	Sinh năm: 2015 - 2016
+ Lứa tuổi 9 - 10	Sinh năm: 2013 - 2014

- Cấp THCS:

+ Lứa tuổi 11 - 12	Sinh năm: 2011 - 2012
+ Lứa tuổi 13- 14	Sinh năm: 2009 - 2010

3. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được cử 02 VĐV nam - 02 VĐV nữ cho một hạng tuổi thi đấu.

4. Thể thức thi đấu:

- Căn cứ vào số lượng VĐV của từng hạng tuổi BTC sẽ quyết định thi đấu vòng tròn hay hệ Thụy sỹ 7 ván.

5. Luật thi đấu

- Áp dụng luật thi đấu theo luật Cờ vua của Liên đoàn Cờ Việt Nam.

6. Xếp hạng:

- **Cá nhân:** Lần lượt theo điểm, ván đối kháng giữa các vdv cùng điểm, hệ số Buchholz, số ván thắng, số ván đi sau, số ván đi sau thặng, màu quân của ván này và bốc thăm.

- **Đồng đội:** Lần lượt theo tổng thứ hạng của 02 VĐV thi đấu có thứ hạng cá nhân cao nhất. Nếu 2 đội bằng nhau xét đến tổng điểm của 2 đội, đội nào có tổng điểm cao hơn thì xếp trên.

- **Toàn đoàn:** Tính lần lượt tổng số giải Nhất - Nhì - Ba - Khuyến khích của các đơn vị. Nếu bằng nhau đơn vị nào có VĐV nữ nhỏ tuổi xếp trên thì xếp trên.

7. Khen thưởng:

- **Cá nhân:** Trao giải 01Nhất - 01Nhi - 01Ba - 02 Khuyến khích cho các lứa tuổi thi đấu.

- **Đông đội:** Trao giải Nhất - Nhi - Ba cho các lứa tuổi thi đấu

- **Toàn đoàn:** Trao giải Nhất - Nhi - đồng giải Ba cho 02 khối (Cấp TH - Cấp THCS)

IV. MÔN CỜ TƯỚNG**1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định mục II và III chương I****2. Nội dung thi đấu:** Thi đấu cá nhân và đồng đội

* Giải được chia thành 05 hạng tuổi cho cả nam - nữ

- Cấp tiểu học:

+ Lứa tuổi 6	Sinh năm: 2017
+ Lứa tuổi 7 - 8	Sinh năm: 2015 - 2016
+ Lứa tuổi 9 - 10	Sinh năm: 2013 - 2014

- Cấp THCS:

+ Lứa tuổi 11 - 12	Sinh năm: 2011 - 2012
+ Lứa tuổi 13- 14	Sinh năm: 2009 - 2010

3. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được cử 02 VĐV nam - 02 VĐV nữ cho một hạng tuổi.

4. Thể thức thi đấu:

- Căn cứ vào số lượng VĐV của từng hạng tuổi BTC sẽ quyết định thi đấu vòng tròn hay hệ Thụy sỹ 7 ván.

5. Luật thi đấu:

Áp dụng luật thi đấu theo luật Cờ tướng của Liên đoàn cờ Việt Nam.

6. Xếp hạng:

- **Cá nhân:** Lần lượt theo điểm, ván đối kháng giữa các vdv cùng điểm, hệ số Buchholz, số ván thắng, số ván đi sau, số ván đi sau thán, màu quân của ván này và bốc thăm.

- **Đông đội:** Lần lượt theo tổng thứ hạng của 02 VĐV thi đấu có thứ hạng cá nhân cao nhất. Nếu 2 đội bằng nhau xét đến tổng điểm của 2 đội, đội nào có tổng điểm cao hơn thì xếp trên.

- **Toàn đoàn:** Tính lần lượt theo tổng số giải Nhất - Nhi - Ba - Khuyến khích của các đơn vị. Nếu bằng nhau đơn vị nào có VĐV nữ nhỏ tuổi xếp trên thì xếp trên.

7. Khen thưởng:

- **Cá nhân:** Trao giải 01Nhất - 01Nhi - 01Ba - 02 Khuyến khích cho các lứa tuổi thi đấu.

- **Đông đội:** Trao giải Nhất - Nhi - Ba cho các lứa tuổi thi đấu.

- **Toàn đoàn:** Trao giải Nhất - Nhi - đồng giải Ba cho 02 khối (Cấp TH - cấp THCS)

V. MÔN BÓNG ĐÁ MINI

1. Đối tượng và thủ tục đăng ký:

* Đối tượng là các em học sinh:

+ Cấp tiểu học sinh năm 2013 trở lại đây.

+ Cấp THCS sinh năm 2009 - 2012

* Thủ tục đăng ký:

- **Cấp tiểu học và cấp THCS:** Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội nam gồm 12 VĐV - 01 HLV - 01 phụ trách đội (*Theo mẫu của BTC*)

2. Thể thức thi đấu - Cách tính điểm:

a. **Thể thức thi đấu:** Tùy theo số đội tham gia thi đấu BTC sẽ quyết định hình thức thi đấu vào ngày họp lãnh đội.

b. Cách tính điểm:

- Thi đấu vòng tròn tính điểm: Thắng 3 điểm - Hòa 1 điểm - Thua 0 điểm.

- Những quy định trong một trận thi đấu:

+ 1 trận thi đấu 2 hiệp chính, mỗi hiệp 25 phút, nghỉ giữa hiệp 10 phút.

+ Đội thi đấu phải có mặt trước giờ thi đấu 30 phút. Nếu sau giờ thi đấu 15 phút (Không có lý do chính đáng) thì coi như đội đó bỏ cuộc và bị loại khỏi giải.

* **Ghi chú:** Trong trường hợp vi phạm điều lệ, bỏ cuộc bị loại khỏi giải trong vòng đấu loại (Vòng bảng) thì kết quả sẽ tính giữa các đội còn lại với nhau.

- Nếu 02 đội trở lên có số điểm bằng nhau thì tính theo:

+ Trận đối kháng trực tiếp.

+ Hiệu số bàn thắng - bàn thua

+ Tổng số bàn thắng.

+ Bốc thăm.

- Thi đấu vòng chung kết: Nếu hai hiệp chính hòa tiến hành thi đá luân lưu 6m theo luật.

c. **Luật thi đấu:** Áp dụng luật Bóng đá mini do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam nam hành.

- Số lượng thi đấu gồm 05 VĐV (04 cầu thủ, 01 thủ môn)

- Trang phục thi đấu: Giày ba ta, quần áo thể thao đồng phục có số.

3. Khen thưởng:

- Ban tổ chức trao Cúp, cờ, tiền thưởng và tặng phẩm cho các đội đoạt giải Nhất - Nhì - Ba - Khuyến khích. Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng, Cầu thủ xuất sắc nhất giải.

VI. MÔN CẦU LÔNG

1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định mục II và III chương I

2. Nội dung thi đấu: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ

- **Cấp Tiểu học** sinh năm 2013 trở lại đây.

- **Cấp THCS:** Chia 02 nhóm tuổi

+ Nhóm 1: Lứa tuổi 11 - 12 (Sinh năm: 2011 - 2012)

+ Nhóm 2: Lứa tuổi 13 - 14 (Sinh năm: 2009 - 2010)

3. Số lượng VĐV:

- Mỗi đơn vị được cử tối đa 01 VĐV nam - 01 VĐV nữ (Nội dung đơn nam, đơn nữ) và 01 đôi nam + 01 đôi nữ + 01 đôi nam nữ (Nội dung đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ) cho mỗi nội dung thi đấu.

* **Lưu ý:** Mỗi VĐV chỉ được đăng ký tham gia ở 01 nội dung thi đấu.

4. Thể thức thi đấu, cách tính điểm:

- Hình thức thi đấu: Thi đấu vòng tròn hay loại trực tiếp tùy thuộc vào số lượng VĐV đăng ký Ban tổ chức sẽ công bố hình thức thi đấu vào ngày họp bốc thăm.

- Cách tính điểm: + Vòng tròn: Thắng 1 điểm, thua 0 điểm.

+ Loại trực tiếp: Mỗi trận thi đấu 1 sec điểm 21.

+ Trận chung kết: Thi đấu 3 séc thắng 2 điểm 11.

5. Luật, cầu, lưới, trang phục thi đấu:

a. Luật: Áp dụng luật Cầu lông hiện hành

b. Cầu: Sử dụng cầu Lucky.

c. Lưới: Áp dụng cho cả 2 cấp lưới cao 1m55

d. Trang phục thi đấu: Các VĐV tham dự giải phải mặc trang phục quần áo thể thao (Quần sooc, áo phông và giày thể thao)

6. Khen thưởng:

- Cá nhân: Trao giải Nhất - Nhì - Ba cho mỗi nội dung thi đấu (Từ 6 VĐV trở lên trao đồng giải Ba)

- Toàn đoàn: Giải toàn đoàn được tính lần lượt theo tổng số giải Nhất - Nhì - Ba các nhóm tuổi và nội dung thi đấu. Ban tổ chức sẽ trao giải Nhất - Nhì - Đồng giải Ba cho 02 khối (Cấp TH- cấp THCS)

VII. AEROBIC

1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định mục II và III chương I

2. Nội dung thi đấu:

- Mỗi đơn vị cử 01 đội gồm 08 VĐV thi đấu cho mỗi nhóm lứa tuổi (khuyến khích có VĐV nam)

* **Cấp tiểu học:** Sinh năm 2013 trở về đây.

* **Cấp THCS:** Sinh năm 2009 - 2012

- Giải chia làm 02 nội dung: Bài quy định và bài tự chọn

+ Bài quy định (bài đã được tập huấn năm 2023)

+ Bài tự chọn: Thời gian 2 phút đến 2 phút 10 giây (nhạc dạo cho phép không quá 10 giây)

3. Trang phục:

Các đơn vị tham gia thi đấu trong trang phục quy định của Aerobic (Áo liền quần và giày thể thao)

4. Thể thức thi đấu:

- Thi theo thứ tự bốc thăm. Các đội sẽ biểu diễn một lần để tính điểm
- Lấy điểm trung bình của các trọng tài (chia trung bình để xếp hạng)
- Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu Thể dục Erobic do Tổng cục TDTT ban hành.

* Lưu ý: Các điểm trừ

- Từ 1 đến 2 người thực hiện không theo nhịp trừ 1 điểm/lần.
- Từ 3 đến 4 người trở lên thực hiện không theo nhịp trừ 2 điểm/lần.
- Có người té ngã trừ 5 điểm/lần.
- Các điểm trừ khác: thừa thiếu thời gian quy định.

5. Âm nhạc: Các đơn vị chủ động về âm nhạc

- Các đơn vị chủ động về âm nhạc

6. Khen thưởng:

+ 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi lứa tuổi, nội dung thi đấu.

VIII. BÓNG RỔ

1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định tại mục II và III chương I

2. Nội dung thi đấu:

Nam trung học cơ sở; Nữ trung học cơ sở;

3. Số lượng:

3.1. Mỗi đội được đăng ký 12 vận động viên;

3.2. Mỗi trường được cử tối đa 01 đội nam và 01 đội nữ tham dự (đăng ký thi đấu theo đơn vị trường);

4. Luật - Thể thức thi đấu:

4.1 Luật:

- Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch ban hành;

- Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định;

- Quy định về trang phục: Các đội tham dự chuẩn bị 2 bộ trang phục thi đấu (2 màu sáng, tối khác biệt), in số theo đúng quy định của Luật Bóng rổ (số áo từ số 00 đến số 99, không được đăng ký số áo có ba chữ số hoặc các ký tự đặc biệt);

- Quy định cách tính điểm: Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam cụ thể trong cùng một bảng nếu có 02 đội hoặc hơn 02 đội có số điểm bằng nhau sẽ áp dụng cách xếp hạng theo thứ tự sau:

- + Hiệu số điểm thắng - thua cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Điểm đã ghi được cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Hiệu số điểm thắng thua của tất cả các trận đấu trong bảng;
- + Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau Ban Tổ chức sẽ tổ chức bốc thăm.

4.2. Thể thức thi đấu: Ban Tổ chức sẽ thông báo trong buổi họp bốc thăm.

5. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

XIX. MÔN BƠI

1. Đối tượng, hồ sơ thi đấu theo quy định tại mục II và III chương I

2. Nội dung thi đấu:

2.1. Cấp Tiểu học:

a) Nhóm tuổi 7 đến 8 (lớp 1 đến lớp 2, sinh từ năm 2015 đến năm 2016);

- Cá nhân nam: Bơi tự do: 50m, 100m; Bơi ếch: 50m, 100m;

- Cá nhân nữ: Bơi tự do: 50m, 100m; Bơi ếch: 50m, 100m.

b) Nhóm tuổi 9 đến 11 (lớp 3 đến lớp 5, sinh từ năm 2012 đến năm 2014);

- Cá nhân nam: Bơi tự do: 50m, 100m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m;

- Cá nhân nữ: Bơi tự do: 50m, 100m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m;

2.2. Cấp Trung học cơ sở:

a) Nhóm tuổi 12 - 13 (lớp 6 đến lớp 7, sinh từ năm 2010 đến năm 2011);

- Cá nhân nam: Bơi tự do: 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m, 100m;

- Cá nhân nữ: Bơi tự do: 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m, 100m.

b) Nhóm tuổi 14 - 15 (lớp 8 đến lớp 9, sinh từ năm 2008 đến năm 2009);

- Cá nhân nam: Bơi tự do: 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m, 100m;

- Cá nhân nữ: Bơi tự do: 50m, 100m, 200m; Bơi ếch: 50m, 100m; Bơi ngựa: 50m, 100m.

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân.

4. Số lượng vận động viên tham gia:

- Trong mỗi cự ly của từng lứa tuổi, mỗi đơn vị được cử 02 vận động viên tham gia thi đấu;

- Mỗi vận động viên được đăng ký thi đấu tối đa 02 cự ly.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

7. Các quy định khác:

- Các nội dung thi đấu có 08 vận động viên đăng ký thi đấu trở xuống sẽ Ban Tổ chức (BTC) sẽ tổ chức thi đấu chung kết luôn.

- Các nội dung thi đấu có 09 vận động viên đăng ký thi đấu trở lên BTC sẽ tổ chức thi đấu vòng loại và chọn 08 vận động viên có thành tích tốt nhất vào thi chung kết.

CHƯƠNG III KHIẾU NẠI VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. Khiếu nại:


- Thời gian khiếu nại: Ban tổ chức chỉ nhận đơn khiếu nại về nhân sự trong thời gian vòng đấu loại.

- Các đội khiếu nại về nhân sự phải gửi bằng văn bản do lãnh đội ký tên cho Ban tổ chức chậm nhất là 10 phút sau khi kết thúc trận đấu và nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng.) Nếu đúng Ban tổ chức sẽ hoàn trả, đơn vị vi phạm sẽ phải nộp phạt 1.000.000đ (Một triệu đồng) và bị kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm.

- Đội bị khiếu nại phải nộp đầy đủ mọi thủ tục về nhân sự của VĐV và 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho Ban tổ chức trong thời gian 1 giờ đồng hồ khi nhận được thông báo của Ban tổ chức.

- Sau khi có khiếu nại (Về chuyên môn và nhân sự): Ban tổ chức, ban giám sát, trọng tài đã xem xét, giải quyết, các đội phải chấp hành quyết định cuối cùng của Ban tổ chức giải. Nếu đội nào tự ý ngừng trận đấu quá 5 phút coi như đội đó bỏ cuộc.

2. Điều khoản khác:

- Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.
- Căn cứ vào điều kiện cụ thể, Ban tổ chức có thể sửa đổi, bổ sung điều lệ giải. / 

Nơi nhận:

- Sở VHTT Hà Nội;
- Sở GDĐT Hà Nội;
- UBND quận (Để báo cáo);
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận (Để thực hiện);
- Lưu: VT, phòng GD-ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Nga

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Quý Trang

LỊCH THI ĐẤU
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2023 - 2024

Môn	Đăng ký thi đấu		Hợp chuyên môn		Thi đấu		Cán bộ phụ trách
	Thời gian	Địa điểm	Thời gian	Địa điểm	Thời gian	Địa điểm	
Bơi	26/10/2023	TT VH-TT&TT	1/11/2023 (Dự kiến)	TT VH-TT&TT	7/11/2023 (Dự kiến)	THCS Nam Từ Liêm	Bùi Đức Anh SDT: 0977.997.169 Email: buiducanh.ntl@gmail.com
Bóng rổ	21/11/2023	TT VH-TT&TT	28/11/2023 (Dự kiến)	TT VH-TT&TT	9/12/2023 (Dự kiến)	Nhà đa năng trường Liên cấp Việt Úc	Nguyễn Công Bằng SDT: 0926.333.668 Email: nguyencongbang1982@gmail.com
Bóng đá	17/10/2023	TT VH-TT&TT	8h30 ngày 20/10/2023	TT VH-TT&TT	Từ 24/10 - 08/11/2023	Sân Bóng đá Mễ Trì Thượng	Nguyễn Ngọc Tùng SDT: 0984.331.690 Email: tungnguyengoc90@gmail.com
Taekwondo	26/10/2023	TT VH-TT&TT	8h30 ngày 31/10/2023	TT VH-TT&TT	4/11/2023	Nhà đa năng trường Liên cấp Việt Úc	Nguyễn Ngọc Tùng SDT: 0984.331.690 Email: tungnguyengoc90@gmail.com
Điện kinh	2/11/2023	TT VH-TT&TT	8h30 ngày 6/11/2023	TT VH-TT&TT	9/11/2023	SVĐ TT HL & TĐ cấp cao Mỹ Đình	Nguyễn Công Bằng SDT: 0926.333.668 Email: nguyencongbang1982@gmail.com
Cờ vua	2/11/2023	TT VH-TT&TT	10h00 ngày 6/11/2023	TT VH-TT&TT	18/11/2023	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Nguyễn Văn Đồng SDT: 0985.296.652 Email: dongvhtt1988@gmail.com
Cờ tướng	2/11/2023	TT VH-TT&TT	10h00 ngày 6/11/2023	TT VH-TT&TT	11/11/2023	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Nguyễn Văn Đồng SDT: 0985.296.652 Email: dongvhtt1988@gmail.com
Đầu lông	16/11/2023	TT VH-TT&TT	8h30 ngày 21/11/2023	TT VH-TT&TT	25/11/2023	Nhà đa năng trường Liên cấp Việt Úc	Bùi Đức Anh SDT: 0977.997.169 Email: buiducanh.ntl@gmail.com
erobic	25/11/2023	TT VH-TT&TT	8h30 ngày 28/11/2023	TT VH-TT&TT	2/12/2023	Nhà đa năng trường Liên cấp Việt Úc	Bùi Đức Anh SDT: 0977.997.169 Email: buiducanh.ntl@gmail.com